TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2020/QĐST – HNGĐ	*C, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2020, giữa:

1. ***Nguyên đơn***: bà **Lê Thị Kim N**, sinh năm 1993

HKTT: khu vực Y, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. ***Bị đơn*****:** ông **Trần Thành R**, sinh năm 1989

Địa chỉ: khu vực Y, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: bà **Lê Thị L**

Địa chỉ: khu vực Y, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Kim N và ông Trần Thành R.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Kim N và ông Trần Thành R thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cả hai thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cả hai thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Lê Thị Kim N tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 005982 ngày 16/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ, bà N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS quận C;
- Nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Giang